

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH

A. Thông tin doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp: **Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số: 2900325068 do Sở kế hoạch Đầu tư Tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 31/12/2009, đăng ký thay đổi và cấp lại lần thứ 2 ngày 01 tháng 04 năm 2015.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10, Đường Trường Thi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 8 giờ 00 phút ngày 16 tháng 05 năm 2019.

C. Địa điểm: Hội trường Khách sạn Sài Gòn Kim Liên, Số 25, Đường Quang Trung, Thành phố Vinh, Nghệ An.

D. Ban kiểm tra tư cách cổ đông được thành lập theo Quyết định số 118/QĐ-HĐQT ngày 02/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh, bao gồm:

- | | | |
|-----------------------|--------------------------|--------------|
| - Ông Nguyễn Quang | - Giám đốc XNXD Bến Thủy | - Trưởng ban |
| - Ông Phạm Quốc Việt | - Trưởng phòng KTVT | - Thành viên |
| - Bà Võ Thị Thành Huế | - Phó phòng TCCBLĐ | - Thành viên |

E. Thành phần tham dự (theo Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông): các cổ đông của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh đại diện cho 21.517.200 cổ phần, chiếm 100% vốn Điều lệ Công ty. Cụ thể như sau:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp: 60 cổ đông, đại diện cho 21.517.200 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó, số cổ đông ủy quyền: 480 cổ đông, tương ứng cho 20.816.685 cổ phần, chiếm 96,7% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

F. Cơ cấu Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc Đại hội:

1. Đoàn Chủ tịch điều hành phiên họp (do Đại hội đồng cổ đông bầu với 100% phiếu biểu quyết):

- | | | |
|-----------------------|------------------------|--------------|
| - Ông Nguyễn Văn Hạnh | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa |
| - Ông Lê Doãn Long | - Thành viên HĐQT, TGD | - Thành viên |

- Tờ trình số 05/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị về việc **Thông qua Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát;**

- Tờ trình số 06/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị về việc **Thông qua Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát;**

4. Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

- Đại hội thông qua văn bản đề cử số: 918/HHVN-TCNS ngày 03/05/2019 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, đề cử bà Nguyễn Thị Minh Thu là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020.

- Đến thời điểm bầu cử (9 giờ 30 phút) không có cổ đông, nhóm cổ đông nào có ứng cử, đề cử thêm người bầu vào BKS; đại hội chốt danh sách bầu cử gồm 01 ứng viên đã được đề cử để tiến hành bỏ phiếu bầu cử.

- Đại hội đã tiến hành bầu cử và bà Nguyễn Thị Minh Thu đã trúng cử là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 với số phiếu trúng cử đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận, trao đổi về các Báo cáo và Tờ trình nêu trên để tiến hành biểu quyết.

H. Các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh đã thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018 (với số phiếu tán thành đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

2. Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2018 và Đánh giá tình hình SXKD năm 2019 (với số phiếu tán thành đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (với số phiếu tán thành đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

4. **Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2019** theo nội dung Tờ trình số 01/2019/TTr-BKS ngày 16/05/2019 của Ban kiểm soát (với số phiếu tán thành đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

5. **Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán** theo nội dung Tờ trình số 01/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị (với số phiếu tán thành đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

6. **Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018** theo nội dung Tờ trình số 02/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị (với số phiếu tán thành đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

7. **Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch thù lao năm 2019** theo nội dung Tờ trình số 03/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị (với số phiếu tán thành đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

8. **Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2019** theo nội dung Tờ trình số 04/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị (với số phiếu tán thành đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

9. **Thông qua Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát** theo nội dung Tờ trình số 05/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị (với số phiếu tán thành đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

10. **Thông qua Bầu bổ sung thành viên Ban soát** theo nội dung Tờ trình số 06/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị (với số phiếu tán thành đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

11. Bà **Nguyễn Thị Minh Thu** đã được bầu là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 với số phiếu trúng cử đại diện cho 21.517.200 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Phiên họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày. Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản Đại hội và được toàn thể cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản gồm năm (05) trang, được lập thành năm (05) bản:



- 01 Bản gửi Sở Kế hoạch Đầu tư Tỉnh Nghệ An
- 01 Bản gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- 03 Bản lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty sẽ được lập thành văn bản và được công bố thông tin trên website của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh (nghetinhport.com.vn) và các phương tiện thông tin khác theo quy định của Pháp luật về công bố thông tin.

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



**T/M ĐOÀN THƯ KÝ
THƯ KÝ**

Trịnh Xuân Thương



NGHỊ QUYẾT

CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về Quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh số 01-19/BB-ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 05 năm 2019.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2018 và đánh giá tình hình SXKD năm 2019.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Điều 4.** Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 01/2019/TTr-BKS ngày 16/05/2019 của Ban kiểm soát.
- Điều 5.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 01/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị.
- Điều 6.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 theo nội dung Tờ trình số 02/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị.
- Điều 7.** Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch thù lao năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 03/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị.
- Điều 8.** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 04/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị.



Điều 9. Thông qua Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo nội dung Tờ trình số 05/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị.

Điều 10. Thông qua Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát theo nội dung Tờ trình số 06/2019/TTr-HĐQT ngày 16/05/2019 của Hội đồng quản trị và Bà Nguyễn Thị Minh Thu đã được bầu là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Điều 11. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và toàn thể Cổ đông Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh chịu trách nhiệm thi hành các nội dung Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 11 (để thi hành)
- Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Nghệ An (để b/cáo)
- UBCK NN (để b/cáo)
- Lưu VT, Hồ sơ ĐHCĐ Cảng Nghệ Tĩnh

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CHỦ TỊCH HĐQT
[Signature]
Nguyễn Văn Hạnh



Nghệ An, ngày 16 tháng 05 năm 2019

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị đã được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh.

Căn cứ Quy chế quản trị Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh.

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 các nội dung cụ thể như sau:

I. Đánh giá một số kết quả đạt được năm 2018.**1. Về kết quả SXKD đạt được năm 2018.**

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh (%) thực hiện 2018 với	
					Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017
Sản lượng	Tấn	3.639.418	3.994.000	3.641.539	91,18	100,06
Doanh thu	Triệu đồng	169.510	196.000	178.405	91,02	105,25
Lợi nhuận	Triệu đồng	26.052	12.000	20.079	167,32	77,07

- **Sản lượng** hàng hóa thông qua là: 3.641.539 tấn; tăng 0,06% so với cùng kỳ năm 2017 và đạt 91,18% so với kế hoạch năm 2018.

Trong đó:

- + Hàng xuất khẩu đạt 1,029,867 tấn, đạt 85% so với cùng kỳ năm 2017.
- + Hàng quá cảnh đạt 464,047 tấn, tăng 223,2% so với cùng kỳ năm 2017.
- + Hàng nhập khẩu đạt 106.514 tấn, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm 2017.
- + Hàng nội địa đạt 2,041,111 tấn, đạt 93,6% so với cùng kỳ năm 2017.
- + Hàng container đạt 78.392 TEU tương đương 1,331,397 tấn thông qua, tăng 25,73% so với cùng kỳ năm 2017.
- + Sản lượng hàng hoá bốc xếp năm 2018 đạt 7,669,669 tấn tăng 22,8% so với cùng kỳ năm 2017

- **Doanh thu** là: 178.405 triệu đồng, tăng 5,25% so với cùng kỳ năm 2017 và đạt 91,02% so với kế hoạch năm 2018.

- Lợi nhuận là: 20.079 triệu đồng, đạt 77,07% so với cùng kỳ năm 2017 và tăng 67,32% so với kế hoạch năm 2018.

2. Về công tác đầu tư.

2.1. Các dự án đầu tư đã thực hiện hoàn thành.

ĐVT: triệu đồng

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Thực hiện quyết toán	Hình thức thực hiện	Ngày hoàn thành
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		10.950	8.208		
1	Máy xúc lật đánh tủy	01	400	397	Chỉ định thầu	06/12/18
2	Đầu kéo rơ mooc	04	600	411	Chỉ định thầu	01/08/18
3	Máy đào bánh lốp phục vụ làm hàng Kaly bích và Quặng barit	02	4.500	3.314	Đấu thầu rộng rãi	13/08/18
4	Máy xúc lật	02	5.000	3.770	Đấu thầu rộng rãi	05/07/18
5	Mooc kéo	02	300	192	Chỉ định thầu	01/10/18
6	Ben to 10m ³	02	150	124	Tự thực hiện	01/08/18
III	Đầu tư khác		850	563		
1	Bảng điện tử quản lý khai thác Cảng Cửa Lò	01		286	Chỉ định thầu rút gọn	04/09/18
2	Hệ thống thiết bị camera quản lý giám sát và an ninh Cảng Cửa Lò	01		277	Chỉ định thầu rút gọn	01/09/18
	Tổng		11.800	8.771		

2.2. Các dự án đang triển khai thực hiện.

ĐVT: triệu đồng

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Giá trị dự toán	Hình thức thực hiện	Ngày dự kiến hoàn thành
----	----------	----------	----------	-----------------	---------------------	-------------------------

II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		36.200	34.055		
1	Cầu sức nâng 40-45 tấn lắp đặt trên chân đế số 1 cầu 4; chuyển phần cầu đế số 1 sang cầu 2 lắp trụ cố định mới	01	30.000	29.526	Đầu thầu rộng rãi	Quý I/2020
2	Máy đào bánh lốp phục vụ làm hàng Kaly bích và Quảng barit	02	4.500	3.440	Đầu thầu rộng rãi	Quý II/2019
3	Khung chụp bán tự động	02	1.700	1.089	Đầu thầu qua mạng	Tháng 6/2019
Tổng			36.200	34.055		

2.3. Các dự án chuyển tiếp thực hiện trong năm 2019.

DVT: triệu đồng

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Lý do
I	Xây Dựng cơ bản		2.500	
1	Trạm điện tại cầu 2	01	2.500	Đây là công trình phụ trợ của cần cầu chân đế 40 tấn nên sẽ được đầu tư phù hợp với tiến độ đầu tư cần cầu.
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		2.500	
1	Ngoạm 10m ³	01	1.500	Đây là 02 thiết bị hỗ trợ đồng bộ với cần cầu chân đế lắp đặt tại cầu số 2 do đó sẽ được đầu tư phù hợp với tiến độ hoàn thành của cần cầu
2	Phễu làm hàng rời	01	1.000	
Tổng			5.000	

Các dự án đã thực hiện, được tiến hành đúng các quy trình, thủ tục đầu tư theo các quy định của pháp luật và công ty. Các dự án hoàn thành được đưa vào sử dụng đảm bảo hiệu quả cho hoạt động SXKD của Công ty.

3. Về công tác quản trị tài chính.

Công tác quản lý tài chính trong năm 2018 luôn được HĐQT chú trọng đúng mức, công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính

đảm bảo theo điều lệ, quy định của pháp luật. Thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật đối với công ty niêm yết.

II. Hoạt động của HĐQT trong năm 2018.

Hội đồng quản trị Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2015 bầu 07 thành viên, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã tiến hành sửa đổi điều lệ và bầu bổ sung rút gọn HĐQT còn 05 thành viên; bao gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kiểm nhiệm
1	Nguyễn Văn Hạnh	Chủ tịch HĐQT	Không
2	Lê Doãn Long	Thành viên HĐQT	Tổng giám đốc
3	Lê Duy Dương	Thành viên HĐQT	Không
4	Hoàng Tất Thắng	Thành viên HĐQT	Không
5	Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	Không

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất đại diện cho quyền lợi các cổ đông; trong năm 2018, HĐQT đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ theo chuẩn mực quản trị của Công ty Cổ phần. Hội đồng quản trị tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định và có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT trong từng lĩnh vực hoạt động cụ thể. Các thành viên HĐQT đã tham dự đầy đủ các cuộc họp và tham gia các ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề quyết định của HĐQT cũng như cho ý kiến đầy đủ tại các phiếu lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT. HĐQT đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể:

- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm.

- Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.

- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong năm 2018.

- Thông qua báo cáo sáu tháng, năm trước khi công bố thông tin theo quy định.

- Tổ chức thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2017.

- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Trình báo cáo quyết toán tài chính năm 2017 đã được kiểm toán và kiến nghị mức cổ tức được chi trả năm 2017 lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

III. Tổng kết các cuộc họp HĐQT.

Trong năm 2018 HĐQT đã triệu tập 5 phiên họp và 6 lần lấy ý kiến bằng văn bản thông qua các nội dung cụ thể như sau:

- Thông qua trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 các Nội dung cụ thể như sau:
 - + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017.
 - + Báo cáo kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2017 và đánh giá tình hình Sản xuất kinh doanh năm 2018.
 - + Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017.
 - + Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.
 - + Phân phối lợi nhuận năm 2017.
 - + Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
 - + Thông qua và ban hành Điều lệ Công ty.
 - + Thông qua và ban hành Quy chế quản trị Công ty.
 - + Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018.
 - + Phương án và dự thảo Hợp đồng thuê bến số 5 Cảng Cửa Lò.
 - + Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018.
- Thông qua ngày tổ chức Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Thông qua việc lựa chọn kiểm toán Deloitte (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam) là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018.
- Thông qua phê duyệt và ban hành Quy chế Tuyển dụng và Đào tạo Lao động Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh.
- Thông qua phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư 01 cần cầu bán lớp 100 tấn.
- Đồng ý cho Người đại diện phần vốn tại Công ty CP Lai dất và dịch vụ Hàng hải Cảng Cửa Lò biểu quyết thông qua các Nội dung cụ thể:
 - + Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty CP Lai dất và dịch vụ Hàng hải Cảng Cửa Lò.
 - + Chọn Công ty kiểm toán và tư vấn ACA Miền trung kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP Lai dất và dịch vụ Hàng hải Cảng Cửa Lò.
 - + Thanh lý tàu BT 02 đảm bảo đúng theo các quy trình, quy định của Công ty và Pháp luật có liên quan.
 - + Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018
- Thông qua và ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh bao gồm 6 Chương, 33 Điều và 02 Phụ lục.
 - Thông qua thời gian chi trả cổ tức năm 2017.
 - Thông qua việc chi trả phụ cấp cho Thư ký công ty.
 - Thông qua Phân phối quỹ tiền thưởng của Ban quản lý, điều hành Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh năm 2017.
 - Phê duyệt Phương án thuê và Hợp đồng thuê bến số 5 Cảng Cửa Lò.

- Phê duyệt Dự án đầu tư 01 căn trực chân đế 40 tấn phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo việc xây dựng đề án Tái cơ cấu doanh nghiệp, song song với việc xây dựng KPI, BSC và trả lương 3P.

Ngoài ra còn nhiều chỉ đạo khác đôn đốc và định hướng cho Ban điều hành trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có thành viên Ban kiểm soát tham dự với tư cách quan sát viên.

IV. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

Trong năm 2018 Đại hội đồng cổ đông đã ban hành 01 Nghị quyết tại Đại hội thường niên năm 2018; thông qua chỉ đạo thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2018.

Thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ, ngày 24/05/2018 Hội đồng quản trị đã có Quyết định số 05-18/QĐ-HĐQT, trong đó Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018 của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh. Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và đã thực hiện xong Báo cáo soát xét 06 tháng, Báo cáo Tài chính năm 2018.

- Phân phối lợi nhuận năm 2017.

Hội đồng quản trị đã có Quyết định số 06-18/QĐ-HĐQT ngày 02/08/2017 về việc phân phối Lợi nhuận năm 2017 và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng Nội dung Tờ trình đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Hiện tại Công ty đã hoàn thành việc trích lập lợi nhuận cho các quỹ và chi trả Cổ tức năm 2017 cho các cổ đông.

- Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo việc chi thù lao năm 2018 đảm bảo theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, cụ thể: Tổng mức thù lao đã chi trả trong năm 2018 là 240.000.000 đồng, trong đó:

Chủ tịch HĐQT	3.500.000 đồng/tháng
Thành viên HĐQT	2.500.000 đồng/người/tháng
Trưởng BKS	2.500.000 đồng/tháng
Thành viên BKS	2.000.000 đồng/người/tháng

- Kế hoạch SXKD năm 2018.

Hội đồng quản trị đã có Quyết định số 07-18/QĐ-HĐQT ngày 02/08/2018 về việc giao kế hoạch SXKD năm 2018, hiện tại Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu về SXKD cụ thể như sau :

+ Doanh thu thuần:	178.405 triệu đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	20.079 triệu đồng
+ Cổ tức dự kiến trên mỗi cổ phiếu (6%)	600 đồng/cổ phiếu

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đàm phán, thẩm định và quyết định phương án Thuê bến số 5 Cảng Cửa Lò đảm bảo hiệu quả kinh tế và phù hợp với các quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết số 08-18/NQ-HĐQT ngày 25/12/2018 về việc Phê duyệt Phương án thuê và Hợp đồng thuê bến số 5 Cảng Cửa Lò.

Hiện nay Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đã ký kết Hợp đồng thuê bến số 5 Cảng Cửa Lò trong thời hạn 03 năm với tổng giá trị hợp đồng là 60 tỷ đồng vào ngày 28/12/2019; và Hợp đồng chính thức có hiệu lực kể từ ngày bàn giao Tài sản thuê là 0 giờ ngày 25 tháng 01 năm 2019.

V. Kết quả giám sát đối với cán bộ quản lý.

Năm 2018 các thành viên Ban điều hành và cán bộ quản lý công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ của mình trong việc sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty, tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch HĐQT giao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, các chế độ chính sách với người lao động.

VI. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Căn cứ công văn số 690/HHVN-TTKH ngày 11/04/2019 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Căn cứ vào dự báo tình hình thị trường ở khu vực trong thời gian tới và khả năng mở rộng thị trường Lào đối với mặt hàng quặng ba rít, quặng sắt, than cám và ka ly; Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh xây dựng kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận:

- Sản lượng:	3.906.000 tấn
- Doanh thu thuần:	187.750 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	11.000 triệu đồng

Trân trọng!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hạnh



Vinh, ngày 16 tháng 05 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả SXKD, đầu tư năm 2018 và đánh giá tình hình SXKD năm 2019

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2018 và dự báo tình hình thị trường trong năm 2019. Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 các nội dung cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2018

I/ TÌNH HÌNH CHUNG

1. Khó khăn:

- Tàu cá của ngư dân vẫn thường xuyên chiếm dụng cầu cảng Cửa Lò làm nơi neo đậu, gây cản trở đến việc khai thác cầu bến, an toàn hàng hải và an ninh trật tự trên bến cảng.

- Vùng nước trước bến thường xuyên bị bồi lắng gây tổn kém chi phí duy tu bảo dưỡng hàng năm. Luồng tàu ra vào Cảng bị bồi lắng trong năm 2018 chỉ còn sâu – 6,2m so với – 7,2m theo thiết kế hạn chế các tàu có trọng tải từ 15.000 DWT đến 25.000 DWT giảm tải ra vào, ngoài ra vũng quay tàu hẹp nên các tàu có chiều dài > 150m gặp khó khăn trong việc quay trở và cập cầu làm hàng.

- Cảng Quốc tế Nghi Sơn công suất 6,2 triệu tấn/năm; với hơn 1.000 m cầu, cho tàu đến 70.000 DWT đi vào khai thác với các phương tiện thiết bị xếp dỡ hiện đại đồng bộ; Cảng Đại Dương - Nghi Sơn đầu tư tiếp tục thêm nhiều thiết bị xếp dỡ mới; đồng thời các Cảng này đưa ra mức giá bằng 60% mặt bằng trước đây để thu hút hàng. Mặt khác Tuyến đường đi từ miền Tây Nghệ An về cụm cảng Nghi Sơn, Thanh Hóa gần hơn về cảng Cửa Lò từ 30 đến 36 km, do đó đã thu hút nguồn hàng từ vùng miền Tây Nghệ An nên tại Cảng Cửa Lò phải giảm sâu giá cước để giữ chân và thu hút Khách hàng.

- Hiện tại Cảng Vissai tại xã Nghi Thiết, huyện Nghi Lộc, Nghệ An đã hoàn thành Bến chuyên dụng cho Than, Xi măng, Clinker... nên hơn 500.000 tấn Clinker, Than của họ năm 2017 thông qua cảng Cửa Lò đã không còn.

- Hàng hóa thông qua Cảng nhiều chủng loại gồm: hàng container, hàng rời, hàng bao, hàng lỏng, hàng thiết bị...; lượng hàng phân tán nhỏ lẻ nên việc đầu tư các phương tiện, thiết bị phục vụ khai thác gặp rất nhiều khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Thuận lợi:



- Trong năm 2018 Công ty đã thu hút được thêm 01 Khách hàng lớn (Quặng Ba rít) từ Lào và duy trì các Khách hàng Kaly nên lượng hàng hóa quá cảnh qua Lào thông qua cảng Cửa Lò tăng lên và dự kiến trong năm 2019 sẽ tiếp tục tăng trưởng.

- Luồng tàu vào cảng Cửa Lò tuy có bồi lắng nhưng vẫn còn – 6,2m nên cơ bản vẫn đảm bảo cho các tàu có tải trọng đến 15.000 DWT ra vào phù hợp với cỡ tàu khai thác các mặt hàng truyền thống, nhưng một số các mặt hàng có khối lượng lớn quá cảnh sang Lào hoặc từ Lào về như than cám, quặng ba rít đều đi các cỡ tàu lớn từ 50.000 tấn trở lên nên phải chuyển tải từ Ngụ.

- Duy trì tuyến container nội địa và trung chuyển hàng xuất khẩu ra khu vực Hải Phòng đã thu hút thêm một số hàng container xuất khẩu hoặc quá cảnh nên sản lượng hàng hóa ổn định.

- Phương tiện, thiết bị của công ty luôn được đổi mới, bổ sung phù hợp với yêu cầu giải phóng hàng hóa nên năng suất lao động không ngừng tăng lên. Các nội quy, quy chế quản trị thường xuyên được đổi mới phù hợp với tình hình đã mang lại hiệu quả trong kinh doanh.

- Cơ cấu tổ chức, bộ máy quản trị ổn định; Tập thể CBCNV đoàn kết, đồng thuận tạo nhiều thuận lợi cho việc triển khai công tác SXKD.

II/ ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh (%) thực hiện 2018 với	
					Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017
Sản lượng	Tấn	3.639.418	3.994.000	3.641.539	91,18	100,06
Doanh thu	Triệu đồng	169.510	196.000	178.405	91,02	105,25
Lợi nhuận	Triệu đồng	26.052	12.000	20.079	167,32	77,07

1. Sản lượng hàng hoá thông qua Cảng:

- Sản lượng hàng hoá thông qua cảng năm 2018 đạt 3,641,539 tấn, tăng 0,06% so với cùng kỳ năm 2017 và đạt 91,18% so với kế hoạch năm 2018.

Trong đó:

- + Hàng xuất khẩu đạt 1,029,867 tấn, đạt 85% so với cùng kỳ năm 2017.
- + Hàng quá cảnh đạt 464,047 tấn, tăng 223,2% so với cùng kỳ năm 2017.
- + Hàng nhập khẩu đạt 106.514 tấn, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm 2017.
- + Hàng nội địa đạt 2,041,111 tấn, đạt 93,6% so với cùng kỳ năm 2017.
- + Hàng container đạt 78.392 TEU tương đương 1,331,397 tấn thông qua, tăng 25,73% so với cùng kỳ năm 2017.

- Sản lượng hàng hoá bốc xếp năm 2018 đạt 7,669,669 tấn tăng 22,8% so với cùng kỳ năm 2017.

2. Doanh thu:

Tổng doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 đạt 178.405 triệu đồng tăng 5,25% so với doanh thu cùng kỳ năm 2017.

+ Năm 2018 Công ty phát triển mặt hàng Quặng quá cạnh từ Lào với các dịch vụ trọn gói nên Doanh thu tăng trưởng nhưng song song với việc tăng trưởng doanh thu thì chi phí thuê ngoài cũng tăng lên do mặt hàng này được vận chuyển bằng các tàu có trọng tải lớn > 50.000 DWT, công ty phải thuê xà lan chuyển tải và bốc xếp tại khu vực neo đậu tàu.

+ Trong năm 2018 sản lượng hàng đá trắng là 700.000 tấn. Nếu so với giá xếp dỡ hàng đá trắng năm 2017 thì doanh thu và lợi nhuận trước thuế của Cảng Nghệ Tĩnh năm 2018 sẽ bị giảm đi 5,6 tỷ đồng (700.000 Tấn X 8.000 đồng = 5.600.000.000 đồng). Bên cạnh đó, giá cho thuê cầu bờ năm 2018 cho tàu trên 6.000 DWT đã giảm 2.000 đồng so với giá cho thuê cầu bờ của năm 2017. Sản lượng hàng có sử dụng cầu bờ cho tàu trên 6.000 DWT trong năm 2018 khoảng 360.000 Tấn tương ứng với doanh thu và lợi nhuận trước thuế từ việc cho thuê cầu bờ của năm 2018 sẽ bị giảm đi 720 triệu đồng. Tính chung lại doanh thu và lợi nhuận trước thuế của Nghệ Tĩnh năm 2018 sẽ bị giảm đi 6,3 tỷ đồng do việc giảm giá bốc xếp hàng đá trắng và giá cho thuê cầu bờ.

+ Doanh thu tài chính giảm 31% (tương ứng 639 triệu), do nguồn tiền phục vụ cho công tác đầu tư đã được đưa vào sử dụng do đó giảm khoản thu tiền lãi ngân hàng.

3. Về chi phí:

Tổng chi phí năm 2018 là 158.326 triệu đồng tăng 10,4% (tương ứng: 14.868 triệu đồng) so với năm 2017 và bằng 86% so với kế hoạch năm 2018.

Trong đó:

- Chi phí khấu hao tài sản cố định (C1) là: 31.556 triệu đồng, tăng 0,1% so với năm 2017.

- Chi phí C2 (bao gồm chi phí nhiên vật liệu, sửa chữa, động lực thuê ngoài và chi phí khác) là: 65.440 triệu đồng, tăng 32% (tương ứng: 15.992 triệu đồng) so với năm 2017: trong đó chi phí thuê ngoài tăng 12.557 triệu đồng, chi phí nhiên liệu tăng 2.455 triệu đồng.

- Chi phí tiền lương, tiền công, BHXH (V) là: 61.074 triệu đồng, giảm 1,02% so với năm 2017.

- Chi phí tài chính năm 2017 phát sinh 84 triệu đồng là chi phí lãi vay ngân hàng.

- Chi khác 171 triệu đồng, tăng 5,5% tương ứng tăng 9 triệu đồng.

4. Quỹ lương và thu nhập bình quân:

Trong năm 2018, tổng quỹ lương toàn Công ty 54.386.574 triệu đồng (bao gồm cả lương phép công nhân trực tiếp), giảm so với cùng kỳ năm ngoái là 0,1%, thu nhập bình quân đầu người đạt 10.200.000 đồng/người/tháng, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2017. Nguyên nhân do lao động tham gia bình quân sản xuất trong năm 2018 giảm so với năm 2017.

5. Hiệu quả SXKD

Năm 2018, Công ty đã hoàn thành đầy đủ các khoản nộp Ngân sách cho Nhà nước theo quy định, lợi nhuận trước thuế đạt 20.079 triệu đồng đạt 77% so với cùng kỳ năm 2017 và bằng 167,3% so với KH do Đại hội đồng cổ đông giao.

Nguyên nhân: Mặc dù sản lượng hàng thông qua cảng có tăng hơn so với năm 2017 là 0,06% nhưng lợi nhuận lại giảm 23% so với năm 2017 một phần xuất phát từ nguyên nhân giảm đơn giá bốc xếp đối với mặt hàng đá trắng (bãi – tàu) từ 43.000đ/tấn xuống 35.000đ/tấn. Bên cạnh đó, giá cho thuê cầu bờ năm 2018 cho tàu trên 6.000 DWT đã giảm 2.000 đồng so với giá cho thuê cầu bờ của năm 2017. Các mặt hàng khác cũng phải duy trì giá thấp để thu hút Khách hàng mặc dầu các chi phí về BHXH, nguyên nhiên vật liệu... vẫn tăng.

Cơ cấu mặt hàng thay đổi hàng than và klinke giảm mạnh hoặc không còn thông qua Cảng, thay thế vào đó là mặt hàng quặng barit sử dụng cỡ tàu trên 50.000DWT, không cập trực tiếp vào cầu được mà phải chuyển tải nên Doanh thu tăng nhưng chi phí (chuyển tải phải thuê ngoài) cũng tăng nhiều.

Lợi nhuận vượt 67% Kế hoạch là do năm 2018 chưa ký hợp đồng khai thác bên số 5 với Công ty TNHH Cảng Cửa Lò.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

Các dự án đã được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Cụ thể như sau:

1. Các dự án đầu tư đã thực hiện hoàn thành.

DVT: triệu đồng

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Thực hiện quyết toán	Hình thức thực hiện	Ngày hoàn thành
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		10.950	8.208		
1	Máy xúc lật đánh tủy	01	400	397	Chỉ định thầu	06/12/18
2	Đầu kéo rơ mooc	04	600	411	Chỉ định thầu	01/08/18
3	Máy đào bánh lốp phục vụ làm hàng Kaly bịch và Quặng	02	4.500	3.314	Đấu thầu rộng rãi	13/08/18

	barit					
4	Máy xúc lật	02	5.000	3.770	Đấu thầu rộng rãi	05/07/18
5	Mooc kéo	02	300	192	Chỉ định thầu	01/10/18
6	Ben to 10m ³	02	150	124	Tự thực hiện	01/08/18
III	Đầu tư khác		850	563		
1	Bảng điện tử quản lý khai thác Cảng Cửa Lò	01		286	Chỉ định thầu rút gọn	04/09/18
2	Hệ thống thiết bị camera quản lý giám sát và an ninh Cảng Cửa Lò	01		277	Chỉ định thầu rút gọn	01/09/18
Tổng			11.800	8.771		

2. Các dự án đang triển khai thực hiện.

DVT: triệu đồng

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Giá trị dự toán	Hình thức thực hiện	Ngày dự kiến hoàn thành
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		36.200	34.055		
1	Cầu sức nâng 40-45 tấn lắp đặt trên chân đế số 1 cầu 4; chuyển phần cầu đế số 1 sang cầu 2 lắp trụ cố định mới	01	30.000	29.526	Đấu thầu rộng rãi	Quý I/2020
2	Máy đào bánh lốp phục vụ làm hàng Kaly bích và Quặng barit	02	4.500	3.440	Đấu thầu rộng rãi	Quý II/2019
3	Khung chụp bán tự động	01	1.700	1.089	Đấu thầu qua mạng	Tháng 6/2019
Tổng			36.200	34.055		

3. Các dự án chuyển tiếp thực hiện trong năm 2019.

DVT: triệu đồng

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Lý do
I	Xây Dựng cơ bản		2.500	
1	Trạm điện tại cầu 2	01	2.500	Đây là công trình phụ trợ của cần cầu chân đế 40 tấn nên sẽ được đầu tư phù hợp với tiến độ đầu tư cần cầu.
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		2.500	
1	Ngoạm 10m3	01	1.500	Đây là 02 thiết bị hỗ trợ đồng bộ với cần cầu chân đế lắp đặt tại cầu số 2 do đó sẽ được đầu tư phù hợp với tiến độ hoàn thành của cần cầu
2	Phễu làm hàng rời	01	1.000	
Tổng			5.000	

IV. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT

1. Về tình hình quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn:

Công ty CP lai dất và dịch vụ hàng hải Cảng Cửa Lò đã thực hiện các chế độ quản lý, sử dụng vốn và tài sản đúng các quy định tài chính và chế độ kế toán theo quy định của Nhà nước. Đến hết năm 2018 thì nguồn vốn góp của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh vẫn được bảo toàn và sử dụng có hiệu quả.

2. Lợi nhuận thu về từ hoạt động đầu tư:

Năm 2018 Công ty đã thu về cổ tức của năm 2017 tại Công ty CP Lai dất và dịch vụ Hàng hải Cảng Cửa Lò là: 891 triệu đồng; dự kiến mức lợi nhuận thu về trong năm 2018 là: 951 triệu.

Như vậy hoạt động đầu tư vào Công ty liên kết hiện tại đang đảm bảo tốt công tác bảo toàn phát triển vốn và lợi nhuận thu về cho Công ty.

B. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2019

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Khó khăn:

- Tàu cá của ngư dân vẫn tiếp tục thường xuyên chiếm dụng cầu Cảng Cửa Lò làm nơi neo đậu, gây cản trở đến việc khai thác cầu bến, an toàn hàng hải và an ninh trật tự trên bến cảng.

- Cảng Cửa Lò nằm giữa khu vực dân cư trong khi phần lớn hàng qua cảng là hàng rời và phải làm việc 24/24h ảnh hưởng đến môi trường khu dân cư nên xảy ra nhiều mâu thuẫn, rất khó hoạt động.

- Luồng tàu ra vào Cảng Cửa Lò hiện tại vẫn chưa được duy tu nạo vét xuống cốt luồng theo thiết kế -7,2m (hiện tại 6,2m) dẫn đến việc khai thác theo công suất

các bến chưa đạt hiệu quả cao và gây khó khăn cho các khách hàng trong việc thuê tàu phù hợp.

- Cụm cảng Nghi Sơn mới khai thác đang dư thừa công suất và chịu lỗ để tranh giành khách hàng; các cảng khác ở khu vực Quảng Bình, Hà Tĩnh, Thanh Hóa tăng cường đầu tư phương tiện thiết bị và đưa ra các chính sách giảm giá để thu hút khách hàng nên cạnh tranh ngày càng gay gắt, khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch năm 2019.

- Trung chuyển container quốc tế qua cảng Cửa Lò rất khó khăn do việc vận chuyển qua Hải Phòng mất nhiều thời gian, phát sinh nhiều chi phí: chi phí nâng hạ, vận chuyển vỏ, chuyển cảng... Ngoài ra, hàng container quốc tế trung chuyển đi Hải Phòng sẽ bị cạnh tranh gay gắt khi Cảng tổng hợp Quốc Tế Nghi Sơn đã có Hãng tàu CMA vận tải container quốc tế sẽ mở tuyến đi Hồng Kông.

- Mặt hàng Than quá cảnh phục vụ cho các Nhà máy xi măng tại Lào, dự kiến trong năm 2019 sẽ tăng mạnh, đây chính là nguồn hàng sẽ góp phần tăng trưởng doanh thu và sản lượng cho công ty. Tuy nhiên, đây là mặt hàng gặp nhiều khó khăn trong việc bốc xếp và bảo quản lưu bãi do áp lực về môi trường.

- Công ty đã ký hợp đồng thuê bến số 5 Cảng Cửa Lò, nhằm giảm thiểu cạnh tranh và đảm bảo việc làm cho người lao động nhưng Lợi nhuận năm 2019 sẽ giảm.

2. Thuận lợi:

- Công ty từng bước đổi mới về phương thức quản lý khoa học: triển khai Tái cơ cấu, xây dựng KPIs; thực hiện đầu tư đổi mới công nghệ; nâng cao năng lực tài chính; sẽ tạo ra động lực phát triển cho Công ty.

- Các phương tiện thiết bị mới đầu tư sẽ nâng cao năng lực khai thác cảng và thu hút hàng về qua cảng.

- Tiếp tục mở rộng thị trường, dự kiến sẽ thu hút thêm được một số mặt hàng thông qua từ thị trường Lào.

3. Đánh giá tình hình thị trường năm 2019

3.1 Tình hình thị trường

Hàng hóa khai thác chính của Công ty tập trung chủ yếu ở khu vực Bắc Trung Bộ mà đặc điểm lớn nhất của khu vực cảng biển Bắc Trung Bộ là thiếu các dòng chảy kinh tế vùng phụ cận đổ về nên nguồn hàng quá ít dẫn đến các cảng Bắc Trung Bộ thường xuyên bị thiếu hàng. Nguyên nhân là do năng lực sản xuất cũng như thị trường miền Trung khá nhỏ lẻ, các khu công nghiệp hoạt động chưa có hiệu quả nên không tạo được nguồn hàng đủ lớn và ổn định để cung cấp cho các cảng biển. Hiện nay, để thu hút thêm nguồn hàng Công ty sẽ tiếp tục mở rộng thị trường Lào, Đông Bắc Thái Lan.

Cạnh tranh càng khốc liệt khi công suất cảng trong khu vực Bắc Trung bộ tăng hơn 2 lần so với trước đây, tất cả các cảng mới đều là cảng nước sâu, được đầy tư hiện đại và đang thiếu hàng đã chấp nhận lỗ trước mắt để thu hút khách hàng.

Nguồn hàng hóa thông qua Cảng chủ yếu là các loại hàng truyền thống: than, quặng ba rít, gỗ dăm, đá trắng, kaly và hàng container ... chưa xuất hiện mặt hàng mới.

3.2 Tốc độ tăng trưởng sản lượng hàng hóa trong thời gian qua

Căn cứ vào sản lượng hàng hóa thông qua cảng đạt được từ năm 2007 đến năm 2017 tăng trưởng bình quân hàng năm vào khoảng 200.000 tấn và năm 2018 so với năm 2017 chỉ tăng trưởng 0,06%. Như vậy, sau hơn 10 năm tăng trưởng thì sản lượng hàng hóa thông qua Cảng Nghệ Tĩnh đã dần đi vào ổn định, chỉ có một số mặt hàng có khả năng tăng trưởng như than, quặng ba rít từ Lào – đây là 2 mặt hàng chiến lược của Công ty. Còn các mặt hàng khác dự kiến hàng hóa không tăng trưởng mà thậm chí còn giảm so với dự kiến thực hiện của năm 2018 như hàng lòng, gạo, TAGS, gỗ tròn, phân bón các loại.

Dự kiến tốc độ tăng trưởng doanh thu

Căn cứ tình hình thực tế của hoạt động sản xuất kinh doanh thì trong năm 2019 không thể tăng đơn giá đối với tất cả các mặt hàng thông qua Cảng. Ngoài ra đối với mặt hàng rời có sử dụng công nghệ xếp dỡ cao như hàng đá, gỗ dăm các Cảng trong khu vực đang chào giá tới khách hàng với mức giá chỉ bằng 2/3 mức giá mà Cảng Nghệ Tĩnh đang áp dụng. Do đó, tốc độ tăng trưởng về mặt doanh thu trong năm 2019 khó đạt được mức tăng trưởng như kỳ vọng

II/ DỰ KIẾN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC 2019

Căn cứ công văn số 690/HHVN-TTKH ngày 11/04/2019 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Căn cứ vào dự báo tình hình thị trường ở khu vực trong thời gian tới và khả năng mở rộng thị trường Lào đối với mặt hàng quặng ba rít, quặng sắt, than cám và ka ly; Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh xây dựng kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận:

- Sản lượng:	3.906.000 tấn
- Doanh thu thuần:	187.750 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	11.000 triệu đồng

Trân trọng!

CÔNG TY CP CẢNG NGHỆ TĨNH
TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Doãn Long



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát Công ty được quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Căn cứ Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Ban Kiểm soát Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh xin báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2018 và kế hoạch năm 2019 tại Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh như sau:

I. Về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty:

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát (BKS) đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành, tuân thủ Điều lệ và quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc. BKS đã thực hiện các công việc như sau:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty. Tổ chức kiểm tra, giám sát chương trình hoạt động của HĐQT, Ban TGD Công ty. Xem xét các Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc ban hành trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định cũng như tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2018.

2. BKS đã tham dự các cuộc họp HĐQT hàng quý và theo yêu cầu, nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và kiến nghị thực hiện những thay đổi cần thiết để góp phần tăng hiệu quả hoạt động. HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, BKS luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý doanh nghiệp để hoạt động luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và đạt hiệu quả cao nhất.

3. Kiểm tra, giám sát tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, việc thực hiện các dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua.

4. Thẩm định các Báo cáo tài chính của Công ty do Ban Tổng giám đốc xác lập, những kiến nghị của kiểm toán viên đưa ra trong quá trình kiểm toán. Rà soát, thảo luận cùng Ban Tổng giám đốc, kiểm toán viên về Dự thảo Báo cáo kiểm toán cho năm tài chính 2018.

5. Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà được Đại hội đồng cổ đông giao cho.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

II. Kết quả giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT:

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã họp 05 lần và 06 lần lấy ý kiến bằng văn bản, các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao, các cuộc họp, cuộc kiểm phiếu được ghi Biên bản đầy đủ.

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị ban hành 09 Nghị quyết, các Nghị quyết này đều được sự thống nhất của các thành viên và phù hợp với Điều lệ hoạt động của Công ty, mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 và quy định của pháp luật hiện hành.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đều thực hiện đầy đủ trách nhiệm nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty và Quy chế tài chính công ty.

Trên cơ sở kết hợp phân tích diễn biến tình hình thực tiễn Hội đồng quản trị đã định hướng và chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty đồng thời giám sát, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhằm bám sát các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao, sử dụng vốn đúng mục đích có hiệu quả, bảo toàn vốn của cổ đông.

Ban Kiểm soát đánh giá trong năm qua mặc dù nền kinh tế còn rất khó khăn, song HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của mình.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Trên cơ sở các Nghị quyết Hội đồng quản trị, trong năm 2018 Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các công việc sau:

+ Xây dựng, ban hành các quy chế, quy định, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc,

+ Nỗ lực đảm bảo duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý, phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty: đẩy mạnh công tác tiếp thị, nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý chặt chẽ chi phí, tìm các biện pháp để tiết kiệm, tránh lãng phí; thực hiện nghĩa vụ với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

Ban Kiểm soát đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đồng thời đã điều hành hoạt động SXKD của doanh nghiệp phù hợp với Điều lệ công ty và quy định của pháp luật đồng thời bám sát hoạt động kinh doanh tại đơn vị, linh hoạt trong công tác điều hành Ban Tổng giám đốc đã có những kiến nghị quan trọng giúp Hội đồng quản trị có những chỉ đạo kịp thời giúp công tác sản xuất kinh doanh ổn định, bám sát kế hoạch đề ra.

III. Công tác thẩm tra, giám sát Báo cáo tài chính năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh:

1. Báo cáo tài chính, công tác kế toán:

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam. Ban Kiểm soát nhất trí với ý kiến của Công ty Kiểm toán là Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm 2018. Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh đã được lập theo chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

Công tác ghi sổ, nguyên tắc ghi nhận số liệu, hạch toán kế toán được thực hiện nhất quán và tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Công tác đối chiếu, xác nhận công nợ được Công ty triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc. Về việc thực hiện nghĩa vụ với nhà nước, Cảng Nghệ Tĩnh đã thực hiện đầy đủ việc kê khai thuế, quyết toán thuế và các nghĩa vụ với nhà nước khác theo đúng quy định.

Ban Kiểm soát nhất trí và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính được báo cáo tại Đại hội.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế Hoạch Năm 2018	Thực Hiện Năm 2018	TH/KH Năm 2018
Sản lượng thông qua	Tấn	3.994.000	3.641.539	91,18%
Tổng doanh thu	Tr.đồng	196.000	178.405	91,02%
Tổng chi phí	Tr.đồng	184.000	158.326	86,05%

Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	12.000	20.079	167,32%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	9.600	16.084	167,54%
Cổ tức dự kiến	%	2,1	6	

2.2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 so với cùng kỳ năm trước:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2018/2017
Tổng doanh thu	169.510	178.405	105,25%
Tổng chi phí	143.458	158.326	90,61%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	26.052	20.079	77,07%

Trong năm 2018, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng Nghệ Tĩnh đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đến thời điểm này, Ban Kiểm soát chưa phát hiện thấy trường hợp bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình tài sản nguồn vốn:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2018	Tại ngày 01/01/2018
A	Tài sản	256.671	256.099
<i>I</i>	<i>Tài sản ngắn hạn</i>	<i>56.312</i>	<i>38.233</i>
<i>II</i>	<i>Tài sản dài hạn</i>	<i>200.359</i>	<i>217.866</i>
B	Nguồn vốn	256.671	256.099
<i>I</i>	<i>Nợ phải trả</i>	<i>24.861</i>	<i>19.827</i>
1	Nợ ngắn hạn	24.861	19.827
2	Nợ dài hạn	0	0
<i>II</i>	<i>Vốn chủ sở hữu</i>	<i>231.810</i>	<i>236.272</i>
1	Vốn góp chủ sở hữu	215.172	215.172
	Trong đó:		
	Vốn góp của Tổng công ty Hàng Hải VN	109.738	109.738
	Vốn góp của Công ty CP ĐTXD Tuần Lộc		38.942
	Vốn góp của cổ đông khác		66.492
2	Lợi nhuận chưa phân phối	16.638	21.100

4. Một số chỉ số tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Ghi chú
1	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	1,08	= (Giá trị Tổng tài sản – Nợ phải trả) / Vốn đầu tư của CSH Hệ số >1: Vốn được bảo toàn.
2	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,27	= Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn Hệ số >1: đảm bảo
3	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu thuần	%	11,49	= (Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần) x 100%
4	Tỷ suất lợi nhuận/ Tài sản	%	7,82	= (Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản) x 100%
5	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn chủ sở hữu	%	8,66	= (Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH) x 100%

5. Công tác đầu tư tài chính:

Công ty thực hiện đầu tư góp vốn tại Công ty CP Lai dất và dịch vụ Hàng hải Cảng Cửa Lò số tiền 4.860.000.000 đồng (tương đương 36% vốn điều lệ).

Theo báo cáo của người đại diện phần vốn, dự kiến lợi nhuận thu về năm 2018 từ hoạt động góp vốn Công ty nhận được khoảng 951 triệu đồng.

6. Công tác đầu tư tài sản, mua sắm thiết bị:

Tình hình thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2018 theo kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT phê duyệt.

- Các dự án đầu tư đã hoàn thành.

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Thực hiện quyết toán	Hình thức thực hiện	Ngày hoàn thành
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		10.950	8.208		
1	Máy xúc lật đánh tủy	01	400	397	Chỉ định thầu	06/12/18
2	Đầu kéo rơ mooc	04	600	411	Chỉ định thầu	01/08/18
3	Máy đào bánh lốp phục vụ làm hàng Kaly bích và Quặng barit	02	4.500	3.314	Đấu thầu rộng rãi	13/08/18

4	Máy xúc lật	02	5.000	3.770	Đấu thầu rộng rãi	05/07/18
5	Mooc kéo	02	300	192	Chỉ định thầu	01/10/18
6	Ben to 10m ³	02	150	124	Tự thực hiện	01/08/18
III	Đầu tư khác		850	563		
1	Bảng điện tử quản lý khai thác Cảng Cửa Lò	01		286	Chỉ định thầu rút gọn	04/09/18
2	Hệ thống thiết bị camera quản lý giám sát và an ninh Cảng Cửa Lò	01		277	Chỉ định thầu rút gọn	01/09/18
Tổng			11.800	8.771		

- Các dự án đang triển khai thực hiện.

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Giá trị dự toán	Hình thức thực hiện	Ngày dự kiến hoàn thành
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		36.200	34.055		
1	Cầu sức nâng 40-45 tấn lắp đặt trên chân đế số 1 cầu 4; chuyển phần cầu đế số 1 sang cầu 2 lắp trụ cố định mới	01	30.000	29.526	Đấu thầu rộng rãi	Quý I/2020
2	Máy đào bánh lốp phục vụ làm hàng Kaly bích và Quặng barit	02	4.500	3.440	Đấu thầu rộng rãi	Quý II/2019
3	Khung chụp bán tự động	01	1.700	1.089	Đấu thầu qua mạng	Tháng 6/2019
Tổng			36.200	34.055		

- Các dự án đầu tư chưa thực hiện.

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Lý do
I	Xây Dựng cơ bản		9.500	
1	Trạm điện tại cầu 2	01	2.500	Đây là công trình phụ trợ của cần cầu chân đế 40 tấn nên sẽ được đầu tư phù hợp với tiến độ đầu tư cần cầu.
2	Cải tạo bãi chứa hàng	01	7.000	Trong năm 2018 đã thực hiện việc sửa chữa bãi sau cầu 4 nên chưa bố trí được không gian phù hợp để sắp xếp hàng hóa và cải tạo bãi hàng container
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		2.500	
1	Ngoạm 10m3	01	1.500	Đây là 02 thiết bị hỗ trợ đồng bộ với cần cầu chân đế lắp đặt tại cầu số 2 do đó sẽ được đầu tư phù hợp với tiến độ hoàn thành của cần cầu
2	Phễu làm hàng rời	01	1.000	
Tổng			12.000	

Nhìn chung các công tác đầu tư, mua sắm tài sản trong năm 2017 đã được Công ty thực hiện theo Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật về trình tự thủ tục, hồ sơ đầu tư, phục vụ kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh, làm tăng rõ rệt hiệu quả sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường làm việc được khách hàng, đối tác đánh giá cao.

7. Công tác lao động tiền lương:

Trong năm 2018 Công ty đã tiến hành chi trả các khoản tiền lương cho người lao động đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định của quy chế trả lương và các nội quy quy chế của công ty cũng như quy định của pháp luật.

Tình hình lao động tiền lương:

- Tổng số lao động ngày 31/12/2018 là: 504 người, trong đó lao động tham gia trực tiếp sản xuất là: 445 người.
- Thu nhập bình quân toàn cảng: 10.200.000 đồng/người/tháng.
- Công ty thực hiện chi trả đúng mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

8. Về xây dựng, ban hành quy chế, quy định quản lý nội bộ:

Công ty đã ban hành tương đối đầy đủ các quy chế, quy định phù hợp với Điều lệ công ty và quy định của pháp luật, tạo cơ sở cho việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

9. Về công bố thông tin:

Công ty đã thực hiện nghiêm túc về công bố thông tin như: Gửi báo cáo định kỳ, bất thường, báo cáo khác đúng theo quy định về chế độ công bố thông tin của Luật chứng khoán.

IV. Kiến nghị:

Bên cạnh những thành tích đã đạt được trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị sau:

1. Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn tiền hiệu quả, bám sát kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có kế hoạch tài chính dài hạn.

2. Tăng cường công tác thu hồi công nợ, điều chỉnh các điều khoản về thanh toán với các khách hàng lớn, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn quá lớn ảnh hưởng đến dòng tiền phục vụ cho hoạt động kinh doanh và khả năng thanh toán tức thời của công ty.

3. Chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty liên kết phải thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty này để đảm bảo tốt công tác bảo toàn và phát triển vốn.

4. Chú trọng đến việc đào tạo, tuyển dụng lao động làm việc trực tiếp có tay nghề cao nhằm nâng cao năng suất lao động.

5. Đơn vị tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế đã ban hành trước cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình của công ty.

6. Trong năm 2019 và các năm tiếp theo, kế hoạch SXKD thay đổi theo thị trường và đặc biệt Công ty phải thuê khai thác Bến số 5 Cảng Cửa Lò của Công ty TNHH Cảng Cửa Lò. Do vậy, các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật sẽ có biến động lớn. Để hoàn thành các kế hoạch đã đề ra đề nghị Công ty tăng cường các giải pháp tổ chức sản xuất, giảm thiểu tối đa các chi phí không đáng có và lãng phí. Cũng như cần chú trọng tăng cường công tác thị trường, chăm sóc khách hàng, đưa ra các biện pháp thu hút khách hàng như nâng cao chất lượng dịch vụ, chia sẻ khó khăn với khách hàng, kết hợp với các hãng tàu container cung cấp thêm dịch vụ gia tăng... nhằm thu hút thêm nguồn hàng quá cảnh từ Lào, Đông Bắc Thái Lan và miền Tây Nghệ An qua cảng

V. Kế hoạch công tác năm 2019 của Ban Kiểm soát:

Căn cứ vào hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Ban Kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động của Ban trong năm 2019 cụ thể như sau:

1. Xây dựng chương trình làm việc năm 2019, phân công nhiệm vụ các thành viên để thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định.

2. Giám sát việc chấp hành Điều lệ của công ty, pháp luật của nhà nước. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế của Hội đồng quản trị công ty và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

3. Kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư của Cảng Nghệ Tĩnh đã được ĐHĐCĐ thông qua. Thẩm tra, giám sát công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc theo đúng chức năng nhiệm vụ.

4. Tiến hành thẩm tra các báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính giữa niên độ và năm 2019; kiểm soát tình hình đầu tư góp vốn của Cảng Nghệ Tĩnh, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn góp;

5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp có nội dung liên quan để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

6. Tăng cường công tác phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện đầy đủ và tốt nhất Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát kính trình quý vị cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh.

Trân trọng báo cáo./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
THÀNH VIÊN**



Nguyễn Danh Hải



Số: 01/2019/TTr-BKS

Nghệ An, ngày 16 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh và các quy định của pháp luật, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là công ty kiểm toán có uy tín về chất lượng kiểm toán, đủ điều kiện kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Cảng Nghệ Tĩnh về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập nêu trên cho năm tài chính 2019 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong các đơn vị cụ thể như sau:

- +) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- +) Công ty TNHH KPMG
- +) Công ty TNHH Kiểm toán Vaco

Trân trọng kính trình./.

T/M. BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN



Nguyễn Danh Hải

Số: 01/2019/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 16 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CẢNG NGHỆ TĨNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, được Phòng Tài chính kế toán, Ban điều hành và Hội đồng quản trị kiểm tra rà soát trước khi trình Đại hội phê duyệt. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bao gồm:

- (1) Báo cáo của Ban Giám đốc
- (2) Báo cáo của kiểm toán độc lập
- (3) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018
- (4) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh từ 01/01/2018 đến 31/12/2018
- (5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2018
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2018

Trong đó, bao gồm một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018
I- Tình hình tài chính		
1	Tổng tài sản	256.671.138.707
1.1	Tài sản ngắn hạn	56.312.419.626
	- Tiền và tương đương tiền	29.463.870.096
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	-
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	23.941.925.359
	- Hàng tồn kho	2.863.945.871
	- Tài sản ngắn hạn khác	42.678.300
1.2	Tài sản dài hạn	200.358.719.081
	- Tài sản cố định	181.634.003.839



	- Tài sản dở dang dài hạn	90.000.000
	- Tài sản đầu tư tài chính dài hạn	4.860.000.000
	- Tài sản dài hạn khác	13.774.715.242
2	Tổng nguồn vốn	256.671.138.707
2.1	Nợ phải trả	24.861.444.426
	- Nợ ngắn hạn	24.861.444.426
	- Nợ dài hạn	-
2.2	Vốn chủ sở hữu	231.809.694.281
	- Vốn đầu tư chủ sở hữu	215.172.000.000
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	16.637.694.281
II - Kết quả kinh doanh		
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	178.405.286.326
1.1	Doanh thu thuần	174.730.397.825
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.453.204.111
1.3	Thu nhập khác	2.221.684.390
2	Tổng chi phí	158.326.429.534
2.1	Giá vốn hàng bán	140.443.514.891
2.2	Chi phí tài chính	84.315.222
2.3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.627.094.935
2.4	Chi phí khác	171.504.486
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	20.078.856.792
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.994.394.912
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	16.084.461.880
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	748

Trên đây là nội dung Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét phê duyệt.

Trân trọng kính trình./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hạnh

Số: 02/2019/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 16 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được kiểm toán, HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Đơn vị	Thực hiện 2018
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 theo BCTC đã được kiểm toán	Đồng	16.084.461.880
2	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2018	"	3.375.005.376
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	"	3.216.892.376
	- Quỹ thưởng Ban điều hành (0,98%)	"	158.113.000
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ	"	12.709.456.504
4	Lợi nhuận từ năm trước để lại	"	553.232.401
5	Tổng lợi nhuận dùng để chia cổ tức cho năm 2018	"	13.262.688.905
6	Chia cổ tức	"	12.910.320.000
	- Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP)	"	600
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2019	"	352.368.905

Trân trọng kính trình./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hạnh

Số: 03/2019/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 16 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018
và Kế hoạch thù lao năm 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh, căn cứ yêu cầu về công tác quản trị và giám sát các hoạt động kinh doanh trong năm 2019, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018 và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tổng mức thù lao năm 2019 như sau:

1. Tổng mức thù lao năm 2018:

- Tổng mức thù lao được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 phê duyệt là: 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng), trong đó:

+ Thù lao HĐQT đã chi : 162.000.000 đồng;

+ Thù lao BKS đã chi : 78.000.000 đồng;

Việc chi trả đảm bảo đúng theo kế hoạch đã ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 phê duyệt.

2. Kế hoạch tổng mức thù lao năm 2019:

Tổng mức thù lao cho năm 2019 là 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng chẵn), cụ thể:

- Thù lao của HĐQT: +) Chủ tịch HĐQT: 3.500.000 đồng/tháng

 +) Thành viên HĐQT: 2.500.000 đồng/tháng

- Thù lao của BKS: +) Trưởng BKS: 2.500.000 đồng/tháng

 +) Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/tháng

Trân trọng kính trình./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hạnh

Số: 04/2019/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 16 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 như sau:

1. Về Kế hoạch SXKD

TT	Hạng mục	Đơn vị	Kế hoạch 2019
1	Lao động	Người	504
2	Sản lượng hàng hóa thông qua	Tấn	3.906.000
3	Doanh thu	Triệu đồng	187.750
4	Chi phí	"	176.750
5	Lợi nhuận	"	11.000
6	Cổ tức tối thiểu (3,5%)	VNĐ/CP	350

2. Về Kế hoạch đầu tư

TT	Hạng mục	Đơn vị	Chuyển tiếp từ năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
	Dự án năm 2019				
A	Xây dựng cơ bản	Tr.đồng	2.500		
1	01 Trạm biến áp cầu 2	Tr.đồng	2.500		

B	Máy móc thiết bị, dụng cụ	Tr.đồng	2.500	1.680	
1	01 Ngoặm 10 m ³	Tr.đồng	1.500		
2	01 Phễu hàng rời	Tr.đồng	1.000		
4	01 Ngoặm 10m ³	Tr.đồng		1.500	
5	Bồn xe chở nước (10 m ³)	Tr.đồng		50	
6	Gàu xúc đá học	Tr.đồng		80	
7	Cột bơm cấp phát NL	Tr.đồng		50	
C	Đầu tư khác	Tr.đồng	0	2.000	
1	Các hạng mục đầu tư khác (Máy phát điện dự phòng cho Cửa Lò, trang thiết bị dụng cụ xếp dỡ, dây điện cầu chân đế..)	Tr.đồng	0	2.000	
	Tổng	Tr.đồng	5.000	3.680	
	Tổng cộng	Tr.đồng	8.680		

Trên đây là nội dung Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2019. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN HẠNH

Số: 05/2019/TTr-HDQT

Nghệ An, ngày 16 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

Vv: Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị xin ý kiến biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc miễn nhiệm đối với thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015- 2020 như sau:

Thông qua đơn từ nhiệm ngày 19/11/2018 của Bà Ngô Thị Hồng Hạnh trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm đã từ nhiệm trên.

Trân trọng kính trình./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hạnh

Số: 06/2019/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 16 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

Vv: **Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị xin ý kiến biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015- 2020 như sau:

1. Thông qua Văn bản đề cử số: 918/HHVN-TCNS ngày 03/05/2019 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, đề cử Bà Nguyễn Thị Minh Thu là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020.

2. Thông qua tiến hành bầu bổ sung thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung (01) thành viên Ban kiểm soát thay thế cho thành viên Ban kiểm soát đã được miễn nhiệm.

Trân trọng kính trình./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hạnh